CHƯƠNG 5 CƠ CẦU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Co cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên

CNXH

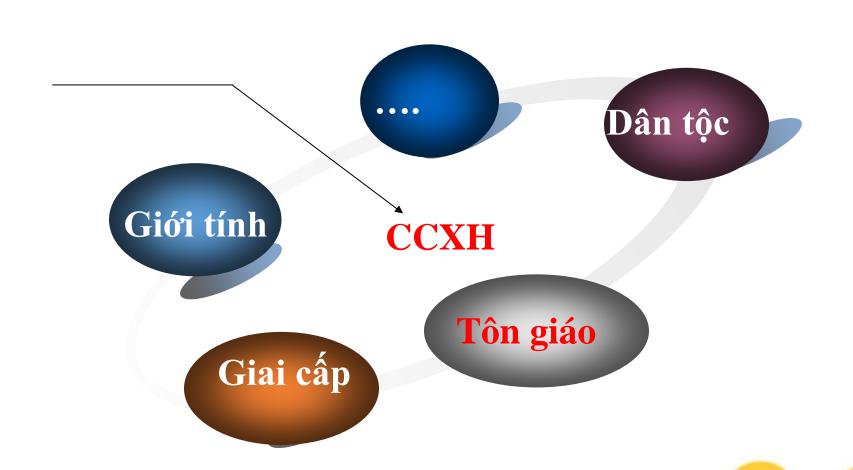
Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN

I. CƠ CẦU XÃ HỘI - GIAI CẤP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội

Cơ cấu xã hội là những cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên

1. Khái niệm cơ cấu xã hội và cơ cấu xã hội – giai cấp



1. Khái niệm cơ cấu xã hội và cơ cấu xã hội – giai cấp



Cơ cấu XH - GC là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan, hoạt động hợp pháp trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu TLSX, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị – xã hội...giữa các giai cấp và tầng lớp đó

b. Vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội

Cơ cấu XH - GC có vị trí quan trọng hàng đầu, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác

Thứ nhất

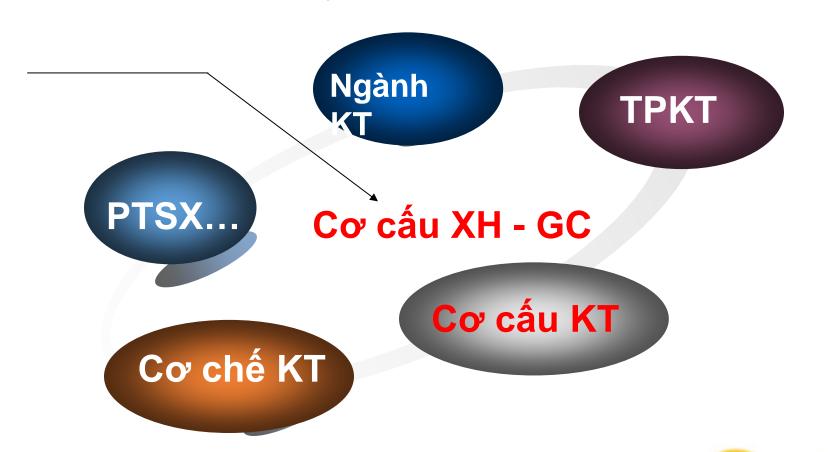
Thứ hai

Thứ ba

Liên quan đến Nhà nước, đảng phái xã hội, đến quyền sở hữu TLSX, tổ chức và quản lý sản xuất, phân phối thu nhập Ảnh hưởng đến sự biến đổi của các CCXH khác và toàn bộ XH Không tuyệt đối hóa, xem nhẹ các loại hình cơ cấu XH khác.

2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp

Một là: Cơ cấu XH - GC gắn liền và bị quy định bởi cơ cấu kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH





Ở các nước bước vào TKQĐ với điểm xuất phát thấp, CCKT:

NN và CN ở trình độ sơ khai => Tăng tỷ trọng CN và dịch vụ, giảm NN

CC lãnh thổ chưa định hình =>Hình thành các trung tâm KT lớn

Cơ cấu LLSX hiện đại nhưng chưa cân đối, công nghệ lạc hậu =>LLSX với công nghệ cao...







CCKT thay đổi => tất yếu dẫn đến những thay đổi trong CC XH - GC

Thứ hai



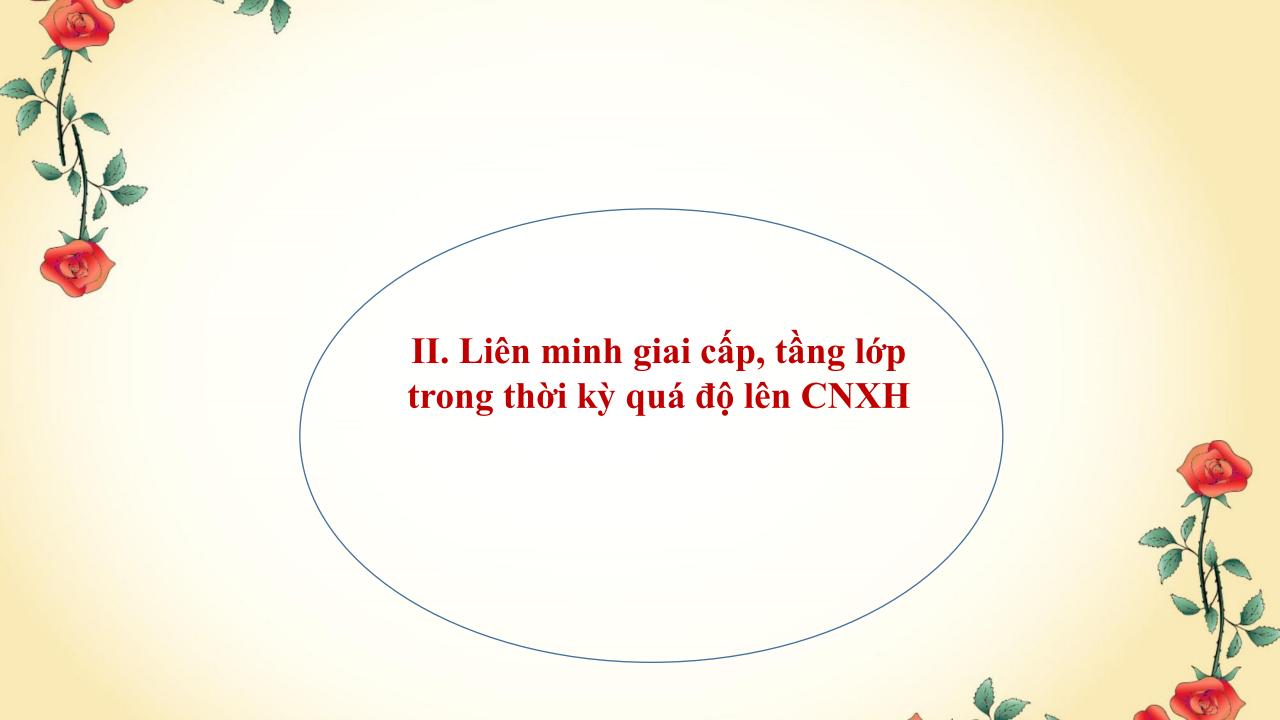
Cơ cấu XH – GC biến đổi phức tạp, đa dạng, làm xuất hiện các tầng lớp XH mới: Sự tồn tại của cơ cấu kinh tế nhiều thành phần => sự tồn tại của các giai cấp, tầng lớp khác nhau.

2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp

Ba là, Cơ cấu XH – GC biến đổi trong mối quan hệ vừa đấu tranh, vừa liên minh từng bước xóa bỏ bất bình đẳng dẫn đến *xích lại gần nhau*

Đấu tranh GC để: xóa bỏ giai cấp bóc lột trong xã hội vươn tới những giá trị công bằng, bình đẳng

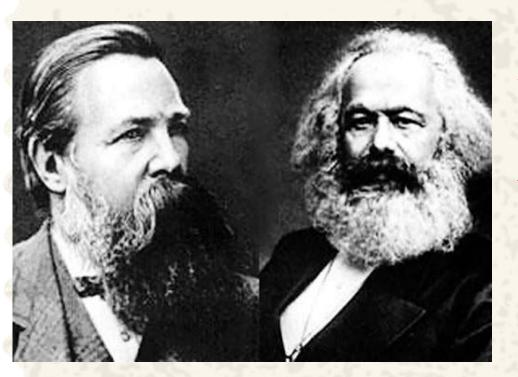
Liên minh giai cấp để: khắc phục sự khác biệt giữa các GC, tầng lớp



Xét dưới góc độ chính trị



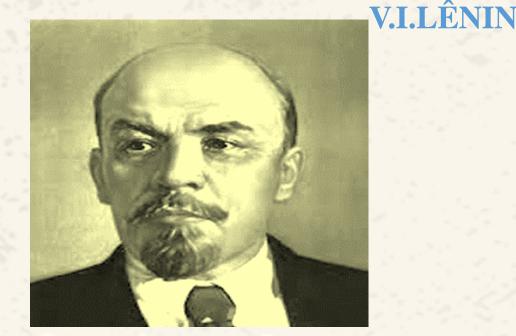
Cuộc đấu tranh của giai cấp có lợi ích đối lập đặt ra nhu cầu tất yếu khách quan: **giai cấp ở vị trí trung tâm** phải liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác có lợi ích phù hợp với mình để tập hợp lực lượng thực hiện những nhu cầu và lợi ích chung



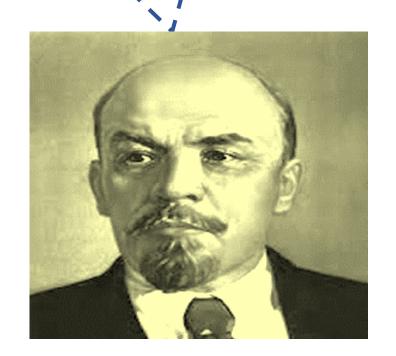
- + Là vấn đề mang tính nguyên tắc để đảm bảo cho
 thắng lợi của của cách mạng XHCN tháng Mười Nga.
 + Chuyên chính vô sản là hình thức liên minh đặc
- biệt cả trong giai đoạn giành chính quyền và xây dựng CNXH

Là quy luật mang tính phổ biến và là động lực lực lớn cho sự phát triển của các XH có GC

C.Mác – Ph.Ångghen



"Trước sự liên minh của các đại biểu khoa học, giai cấp vô sản và giới kỹ thuật, không một thế lực đen tối nào đứng vững được"



Trong thời kỳ quá độ, thực hiện liên minh góp phần củng cố vững chắc chế độ chính trị



KINH TÉ

Xuất phát từ yêu cầu khách quan của quá trình đẩy mạnh CHN-HĐH và chuyển dịch cơ cấu KT ... Mỗi lĩnh vực chỉ có thể phát triển khi có sự gắn kết chặt chẽ với nhau, những biến đổi trong cơ cấu KT => từng bước tăng cường khối liên minh

Xuất phát từ chính nhu cầu và lợi ích kinh tế của các chủ thể trong các lĩnh vực NN, CN, DV, KHCN tất yếu phải gắn bó với nhau để thực hiện nhu cầu và lợi ích kinh tế chung của mình

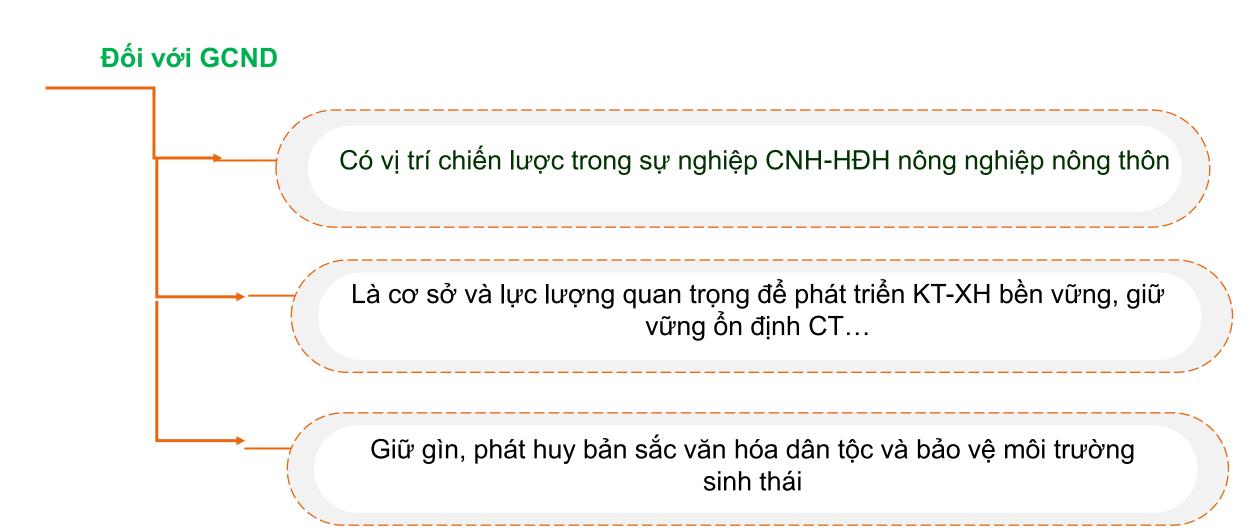


III.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN

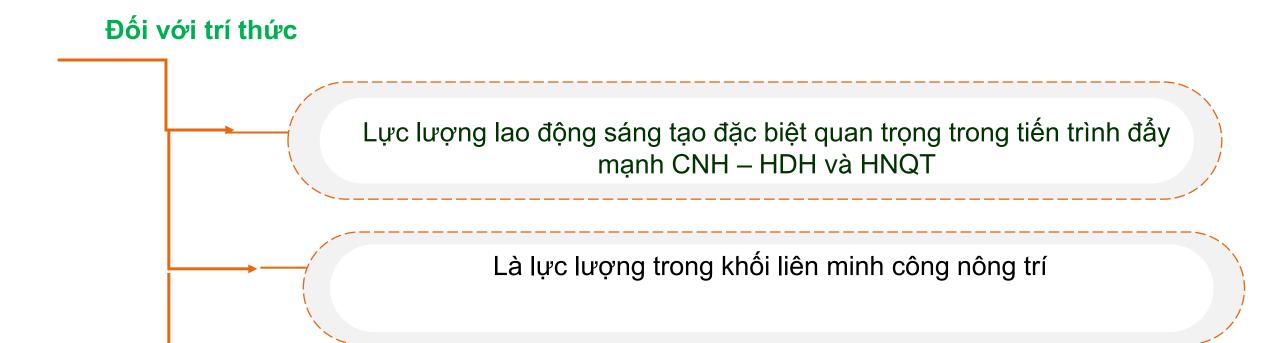
GCCN: Là giai cấp <u>lãnh đạo cách mạng</u> thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; <u>giai cấp tiên phong</u> trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; <u>lực lượng nòng cốt</u> trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng



1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN



1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN



Nhằm nâng tầm trí tuệ của dân tộc VN, sức mạnh của đất nước

1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN

Đối với doanh nhân

Hình thành lối sống sáng tạo, tự lập, tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn

Lực lượng chủ yếu huy động các nguồn lực sản xuất, tạo ra sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cho xã hội

Tạo công ăn việc làm, xóa đói, giảm nghèo, thực hiện chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội

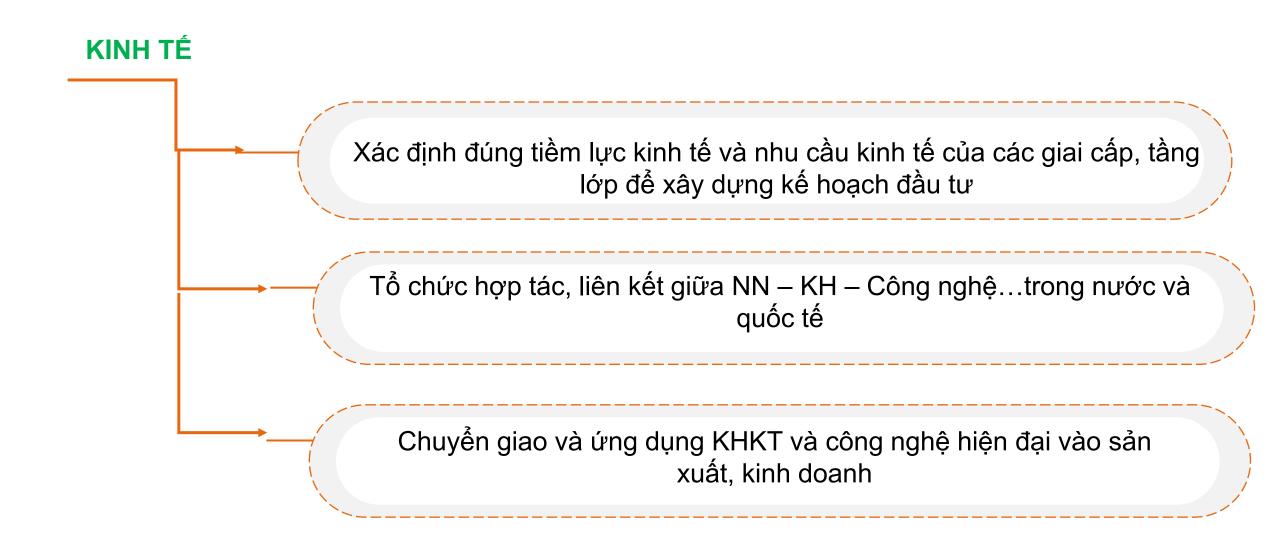


KINH TÉ

Là nội dung cơ bản quyết định nhất nhằm tạo CSVC – KT cần thiết cho CNXH.



Là sự hợp tác giữa họ, đồng thời mở rộng với các lực lượng khác để xây dựng nền KT mới.









CHÍNH TRỊ

Nhằm tạo cơ sở chính trị - xã hội vững chắc cho khối đại đoàn kết



ĐẤU TRANH CHỐNG LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC



Đập tan âm mưu chống phá sự nghiệp xây dựng CNXH, đồng thời bảo vệ vững chắc Tổ quốc



Hoàn thiện, phát huy dân chủ XHCN và quyền làm chủ của nhân dân, củng cố sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân

Giữ vững lập trường chính trị - tư tưởng của GCCN đồng thời giữ vững vai trò lãnh đạo của ĐCSVN đối với khối liên minh và toàn xã hội.

Động viên các lực lượng trong khối liên minh chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh chống các thế lực thù địch và phản động

Văn hóa- xã hội: nhằm xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc



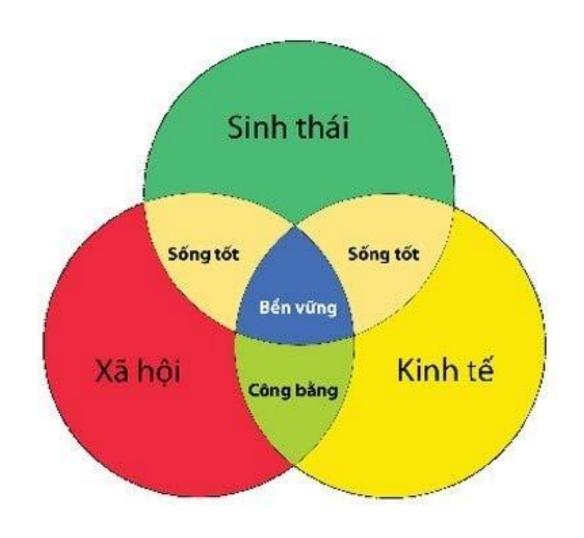
Văn hóa – xã hội

Xây dựng nền văn hóa và con người VN phát triển toàn diện, hướng đến chân – thiện – mỹ, văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh đảm bảo sự phát triển bền vững

Nâng cao chất lượng nguồn nhận lực; thực hiện tốt các chính sách XH... là điều kiện cho liên minh phát triển bền vững

1. Đẩy mạnh CNH, HĐH; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội và tạo điều kiện thúc đẩy biến đổi cơ cấu XH – GC





2. Xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách xã hội tổng thể nhằm tạo sự biến đổi tích cực đến cơ cấu xã hội



Đối với GCCN

Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển GCCN cả về số lượng và chất lượng

Bổ sung chính sách, pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội... nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân

Nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động

Đối với GCND

Phát huy vai trò chủ thể của GCND trong quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Gắn xây dựng GCND với phát triển nông nghiệp và quá trình công nghiệp hoá, đô thị hoá nông thôn

Có chính sách hợp lý để chuyển lao động nông thôn sang các ngành phi nông nghiệp

Đối với đội ngũ trí thức

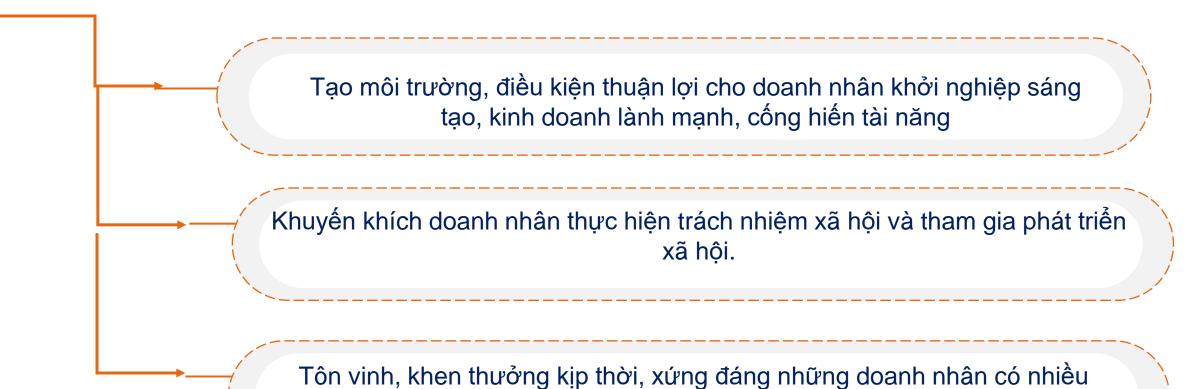
Phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học.

Trọng dụng, đãi ngộ thoả đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao

Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, môi trường làm việc, nghiên cứu

đóng góp

Đối với đội doanh nhân



Đối với thế hệ trẻ



Nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội

Tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp

3. Tạo sự đồng thuận và phát huy tinh thần đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng trong khối liên minh và toàn xã hội



4. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh phát triển KHCN, tạo môi trường và điều kiện để phát huy vai trò của các chủ thể



5. Đổi mới hoạt động của Đảng, Nhà nước, MTTQ

